

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày 21 - 8 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Nga.

2. Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo **Đoàn Văn T**, sinh năm 1986, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Thanh B và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/12/2013, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”. Tạm giữ ngày 20/5/2020, tạm giam ngày 23/5/2020. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Thanh B, sinh năm 1955. Trú tại: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Dư Văn P, sinh năm 1986. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 20/5/2020, Đoàn Văn T, sinh

năm 1986 trú tại thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe mô tô BKS 49V4-1570 từ nhà đến khu vực đường làng thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp một thanh niên không quen biết đứng ở ven đường, T đi đến gần và hỏi: “Anh có hàng trắng không” người thanh niên gật đầu. T đưa 200.000đồng, nam thanh niên cầm tiền và đưa cho T 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu vàng. T biết đó là ma túy nên cầm ở lòng bàn tay phải và điều khiển xe mô tô đi về tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đê thuộc thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì bị Công an xã T yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu tại lòng bàn tay phải của Đoàn Văn T 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có 02 gói nhỏ đều được bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong 02 gói này đều chứa các cục chất bột màu trắng đục được niêm phong ký hiệu QT01. Thu giữ tại túi quần bên trái phía sau số tiền 200.000đồng niêm phong ký hiệu QT02. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động màu vàng đồng nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng bị vỡ rạn niêm phong ký hiệu QT03. Tạm giữ của Đoàn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 49V4-1570. Khám xét khẩn cấp chỗ ở không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 78/PC09-MT ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,433gam; loại: Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy: Đoàn Văn T khai nhận mua của nam thanh niên ở thôn H, xã T, huyện K để sử dụng. Tuy nhiên bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi địa chỉ cùng đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSKB ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đoàn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đoàn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đoàn Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 20/5/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 78/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Thao 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 200.000đồng. Ngoài ra VKS còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Bị cáo nhất

trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Đoàn Văn T thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 20/05/2020, tại đường đê thuộc thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Đoàn Văn T, sinh năm 1986 trú tại thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam cất giữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,433gam tại lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã T bắt quả tang. Hành vi đó của Đoàn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ trái phép 0,433gam Heroine của mình với mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà vẫn cố ý thực hiện. Do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm

cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, có cha đẻ là người từng tham gia kháng chiến chống Mỹ và được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu nhưng có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận mua của nam thanh niên. Tuy nhiên bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi địa chỉ cùng đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 78/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 200.000đồng đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 49V4-1570 là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Thanh B là cha đẻ của bị cáo. Ông B không biết bị cáo sử dụng xe liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 30 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 20/5/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a

khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 78/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 200.000đồng (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 06/8/2020; ủy nhiệm chi ngày 06/8/2020).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.Á dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

